

Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

Căn cứ các điều 397, 212, 213 và 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 83/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Khánh Thị D; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx.

2. Ông Nguyễn Danh P; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx.

Cùng địa chỉ: Số nhà x, đường L, tổ x, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Khánh Thị D và ông Nguyễn Danh P tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 28/3/2005 tại Ủy ban nhân dân phường M, thị xã H, tỉnh Hà Giang (nay thuộc phường H, tỉnh Tuyên Quang). Quan hệ hôn nhân giữa bà Khánh Thị D và ông Nguyễn Danh P là hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, bà Khánh Thị D và ông Nguyễn Danh P đều thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của người yêu cầu được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Khánh Thị D và ông Nguyễn Danh P nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Khánh Thị D và ông Nguyễn Danh P xác nhận có hai con chung là cháu Nguyễn Danh Q, sinh ngày 10/8/2005 và cháu Nguyễn Danh C, sinh ngày 13/6/2015. Khi ly hôn, ông Nguyễn Danh P là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Danh C. Cháu Nguyễn Danh Q đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Khánh Thị D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Khánh Thị D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000682 ngày 17/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV4 - Tuyên Quang;
- Thi hành án DS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường H, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương